

NGHIÊN CỨU KẾT QUẢ HỌC TẬP VÀ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN NGÀNH Y SINH HỌC THỂ DỤC THỂ THAO GIAI ĐOẠN 2007-2014

Trương Đức Thăng*
Trần Văn Hậu**; Nguyễn Thị Huyền***

Tóm tắt:

Nhằm mục đích góp phần đổi mới nâng cao hiệu quả của chương trình đào tạo ngành Y Sinh học TĐTT, đề tài tiến hành khảo sát kết quả đào tạo ngành Y sinh học TĐTT thông qua nghiên cứu kết quả học tập và rèn luyện của sinh viên giai đoạn 2007-2014.

Từ khóa: Kết quả học tập và rèn luyện, cử nhân, Y sinh học TĐTT, Đại học TĐTT Bắc Ninh.

Researching the learning and training results of students majoring in Biomedical Medicine and Sports in the 2007-2014 period

Summary:

In order to contribute to innovating and improving the effectiveness of Biomedical Medicine and Sports training program, the study conducted survey about learning and training result of Biomedical Medicine and Sports major through researching the learning and training results of students in the period 2007-2014.

Keywords: Learning and training results, bachelor degree, Biomedical Medicine and Sports, Bac Ninh Sport University.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Hướng tới các mục tiêu hội nhập với chương trình đào tạo (CTĐT) của khu vực và thế giới theo hướng tiếp cận năng lực, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) đưa ra các định hướng đổi mới CTĐT đại học theo hướng quốc tế hóa, cung cấp những kiến thức và kỹ năng cần thiết nhất cho sinh viên, để sau khi tốt nghiệp có thể làm được những công việc đầu tiên của ngành nghề được đào tạo. Nhiệm vụ đặt ra là vừa phải xây dựng được các CTĐT theo chuẩn quốc tế, trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng đáp ứng được yêu cầu của thị trường lao động, lại vừa phù hợp với điều kiện của cơ sở đào tạo và quan trọng nhất là người học phải thích ứng được với CTĐT.

Nghiên cứu kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên là công việc thường xuyên của cơ sở đào tạo để từ đó có những thay đổi trong CTĐT, trong tổ chức đào tạo, đồng thời là cơ sở đánh giá khả năng đáp ứng của sinh viên với CTĐT. Do vậy, để nâng cao chất lượng đào tạo thì việc nghiên cứu kết quả học tập và rèn luyện của sinh viên là công việc thường xuyên và quan trọng đối với mỗi ngành đào tạo và của cơ sở đào tạo.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Trong quá trình nghiên cứu chúng tôi sử dụng các phương pháp sau: Phương pháp tổng hợp và phân tích tài liệu, phương pháp toán học thống kê.

Đối tượng nghiên cứu: kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên ngành Y sinh học TĐTT giai đoạn Đây là 05 khóa đầu tiên của ngành Y sinh học TĐTT được đào tạo tại Trường Đại học TĐTT Bắc Ninh sau 30 gián đoạn đào tạo dưới hình thức chuyên ngành hẹp (lớp chuyên sâu).

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Thực trạng kết quả học tập của sinh viên ngành Y sinh học TĐTT

Kết quả học tập luôn được coi là tiêu chí quan trọng khi xem xét đánh giá chất lượng hay hiệu quả đào tạo. Đề tài tiến hành khảo sát, thống kê và đánh giá kết quả học tập của 5 khóa ngành Y sinh học TĐTT đã ra trường trên cơ sở phân tích số lượng sinh viên và tỷ lệ % theo 06 mức phân loại điểm của từng năm học và của toàn khóa học. Kết quả trung bình học tập được trình bày tại bảng 1.

Kết quả bảng 1 cho thấy: Với 119 sinh viên của 05 khóa đã ra trường có tỷ lệ xếp loại tốt nghiệp như sau: 03 sinh viên tốt nghiệp xếp loại xuất sắc, chiếm tỉ lệ 2.52%; 55 sinh viên tốt nghiệp xếp loại giỏi, chiếm tỉ lệ 46.22%; 57 sinh viên tốt nghiệp xếp loại khá, chiếm tỉ lệ 47.89%; 04 sinh viên tốt nghiệp xếp loại trung bình, chiếm tỉ lệ 3.37%.

Từ kết quả trên đề tài nhận thấy sinh viên ra trường đạt kết quả học tập rất cao, đặc biệt là tỷ lệ khá, giỏi và xuất sắc chiếm trên 96% và chỉ

*TS, Trường Đại học TĐTT Bắc Ninh

ThS, Học viện Nông nghiệp; *ThS, Trường Đại học TĐTT Bắc Ninh

Bảng 1. Bảng phân loại kết quả học tập của sinh viên ngành Y sinh học TĐTT 5 khóa đã ra trường

Khóa ĐH	Năm thứ	Xuất sắc		Giỏi		Khá		Trung bình		Yếu		Kém		Tổng số
		m _i	%	m _i	%	m _i	%	m _i	%	m _i	%	m _i	%	
ĐH 43	1			5	12.50	17	41.46	19	46.34					41
	2			4	9.80	13	31.70	24	58.50					41
	3			13	31.71	9	21.95	19	46.34					41
	4	2	4.88	17	41.46	14	34.15	8	19.51					41
	Toàn khóa			14	34.14	25	60.97	2	4.87					41
ĐH 44	1	3	8.57	11	31.43	10	28.57	11	31.43					35
	2	1	2.86	6	17.14	14	40.00	14	40.00					35
	3	3	8.57	17	48.57	14	40.00	1	2.86					35
	4	6	17.14	17	48.57	9	25.71	3	8.57					35
	Toàn khóa	2	5.71	17	48.57	15	42.85	1	2.85					35
ĐH 45	1			3	18.75	8	50.00	5	31.25					16
	2			4	25.00	12	75.00							16
	3	2	12.50	11	68.75	3	18.75							16
	4	6	37.50	6	37.50	4	25.00							16
	Toàn khóa			11	68.75	5	31.25							16
ĐH 46	1			2	18.18	9	81.82							11
	2	1	9.09	7	63.64	3	27.27							11
	3	3	27.27	4	36.36	4	36.36							11
	4	3	27.27	4	36.36	4	36.36							11
	Toàn khóa			7	63.64	4	36.36							11
ĐH 47	1			3	18.75	9	56.25	4	25.00					16
	2			7	43.75	7	43.75	2	12.50					16
	3	5	31.25	8	50.00	3	18.75							16
	4	4	25.00	4	25.00	6	37.50	1	6.25	1	6.25			16
	Toàn khóa	1	6.25	6	37.50	8	50.00	1	6.25					16

có 04 sinh viên chiếm 3.37% có bằng tốt nghiệp xếp loại trung bình. Kết quả học tập của sinh viên các khóa có sự khác biệt, như khóa 44 có 02 và khóa 47 có 01 sinh viên đạt loại xuất sắc, các khóa khác không có sinh viên xếp hạng này. Điều đó cũng chứng tỏ sinh viên có thể thích nghi tốt với nội dung và yêu cầu của CTĐT.

2. Thực trạng kết quả rèn luyện của sinh viên các khóa đã ra trường

Đề tài tiến hành đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên 05 khóa đã ra trường trên cơ sở phân tích thống kê điểm rèn luyện của sinh viên được lưu tại Khoa Y sinh học TĐTT, trường Đại học TĐTT Bắc Ninh. Kết quả điểm rèn luyện được xác định theo Quy chế công tác học sinh sinh viên ban hành kèm theo Quyết định Số:

42/2007/QĐ-BGDĐT, ngày 13 tháng 08 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT. Kết quả thống kê cũng được phân tích và trình bày theo sáu mức theo từng năm học, từng khóa học và toàn khóa học. Kết quả được trình bày tại bảng 2.

Kết quả bảng 2 cho thấy, với 119 sinh viên đã tốt nghiệp của 05 khóa đã ra trường có điểm rèn luyện như sau:

- 16 Sinh viên tốt nghiệp xếp loại rèn luyện xuất sắc, chiếm 13.44%;
- 65 Sinh viên tốt nghiệp xếp loại rèn luyện giỏi, chiếm 54.62%;
- 37 Sinh viên tốt nghiệp xếp loại rèn luyện khá, chiếm 31.09%;
- 01 Sinh viên tốt nghiệp xếp loại rèn luyện trung bình, chiếm 0.85%.

**Bảng 2. Bảng phân loại kết quả rèn luyện qua các năm học của sinh viên
Ngành Y sinh học TDTT 05 khóa đã ra trường**

Khóa ĐH	TBNT	Xuất sắc		Giỏi		Khá		Trung bình		Yếu		Kém		Tổng số
		m _i	%	m _i	%	m _i	%	m _i	%	m _i	%	m _i	%	
ĐH 43	1	14	31.14	26	63.41	1	2.43							41
	2	16	39.02	20	48.78	5	12.19							41
	3	12	29.26	16	39.02	10	24.39	3	7.31					41
	4	8	19.51	10	27.39	12	29.26	11	26.82					41
	Toàn khóa	6	14.63	26	63.41	9	21.95							41
ĐH 44	1	8	22.85	20	57.14	5	14.28	2	5.71					35
	2	10	28.57	22	62.85	3	8.57							35
	3	6	17.14	18	51.43	6	17.14	5	14.29					35
	4	4	11.42	16	45.71	6	17.14	9	25.71					35
	Toàn khóa	6	17.14	18	51.43	11	31.42							35
ĐH 45	1	1	6.25	5	31.25	8	50.00	2	12.50					16
	2	3	18.75	7	43.75	5	31.25	1	6.25					16
	3	1	6.25	7	43.75	5	31.25	3	18.75					16
	4	2	12.50	5	31.25	7	43.75	2	12.50					16
	Toàn khóa	2	12.50	8	50.00	6	37.50							16
ĐH 46	1			9	81.81	2	18.18							11
	2			7	63.63	3	27.27	1	9.09					11
	3	1	9.09	3	27.27	4	36.36	3	27.27					11
	4	1	9.09	4	36.36	3	27.27	3	27.27					11
	Toàn khóa	1	9.09	5	45.45	5	45.45							11
ĐH 47	1	1	6.25	5	31.25	8	50.00	2	12.50					16
	2			9	50.25	6	37.50	1	6.25					16
	3	1	6.25	10	62.50	4	25.00	1	6.25					16
	4			8	50.00	7	43.75	1	6.25					16
	Toàn khóa	1	6.25	8	50.00	6	37.50	1	6.25					16

Từ kết quả trên đề tài nhận thấy kết quả rèn luyện của sinh viên ngành Y sinh học TDTT ra trường rất cao, tỷ lệ khá và giỏi chiếm trên 99% và chỉ có 01 sinh viên xếp loại trung bình. Điều đó thể hiện quá trình giáo dục chính trị tư tưởng, quản lý sinh viên ngành Y sinh học TDTT đạt hiệu quả cao và là tiền đề để sinh viên trở thành các cán bộ có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt phục vụ cho ngành TDTT và đất nước.

KẾT LUẬN

Kết quả học tập của sinh viên ngành Y sinh học TDTT khi ra trường rất cao, tỷ lệ khá, giỏi và xuất sắc đạt trên 96% và chỉ có 04 sinh viên chiếm 3.37% có bằng tốt nghiệp xếp loại trung bình. Điều đó chứng tỏ sinh viên đã thực hiện và thích nghi tốt với nội dung, các yêu cầu của CTĐT đề ra.

Kết quả rèn luyện của sinh viên ngành Y sinh học TDTT khi ra trường cũng rất cao, tỷ lệ khá và giỏi chiếm trên 99% và chỉ có 01 sinh viên xếp loại trung bình. Điều đó thể hiện quá trình giáo dục chính trị tư tưởng, quản lý sinh viên ngành Y sinh học TDTT đạt hiệu quả cao và sinh viên đã có sự nỗ lực rèn luyện tốt ngay khi ngồi trên ghế nhà trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Phương Nga (2000), “*Kết quả điều tra khảo sát chất lượng đào tạo tại một số trường đại học*”, Đại học quốc gia, Hà Nội.
2. Dương Nghiệp Chí (1991), *Đo lường thể thao*, Nxb TDTT, Hà Nội.